

CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Số: 35/2023/SCI-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK HÀ NỘI**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN SCI**

Mã chứng khoán: S99

Trụ sở chính : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, P. Mỹ Trì, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại : 024. 3768 4495

Fax : 024. 3768 4490

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phan Dương Mạnh - KTT

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, P. Mỹ Trì, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại : 024. 3768 4495

Fax : 024. 3768 4490

Loại thông tin công bố: 24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Cập nhật bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 10/04/2023 tại đường dẫn:

<https://scigroup.vn/quan-he-co-dong#thong-tin-cong-bo>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhân:**

-Nhu trên

-HDQT (b/c)

-VT;HCNS



**Phan Dương Mạnh**



**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH SỐ 10**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

V/v: Thông qua ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.**

**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI;

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt và kịp thời trong việc quản trị, điều hành của Công ty và để đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần SCI kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho HĐQT thực hiện và quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

1. Kính trình ĐHĐCĐ thông qua danh sách 05 Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước để thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2023, cụ thể:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- CN Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISC.
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY.
- Công ty TNHH kiểm toán BDO.

Đồng thời ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong số 05 công ty kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán BCTC;

2. Nhằm kịp thời nắm bắt cơ hội tham gia thực hiện các dự án tại Việt Nam và CHDCND Lào, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

- Thông qua dự thảo thỏa thuận Liên danh giữa Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần Tư vấn SCI, Công ty cổ phần SCI E&C về việc tham gia chào thầu và thực hiện các Gói thầu với các nội dung chính như Phụ lục 1 đính kèm.
- Giao cho HĐQT Công ty cổ phần SCI đàm phán, quyết định chi tiết các điều khoản của thỏa thuận Liên danh tùy theo từng Gói thầu cụ thể: Phạm vi công việc, giá trị thực hiện và các nội dung khác, ký kết thỏa thuận, thực hiện thỏa thuận, bao gồm cả việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung ký kết ban đầu (nếu có) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích hợp pháp cao nhất của Công ty. Các nội dung chi tiết của thỏa thuận Liên danh này theo từng gói thầu hoặc hợp đồng cụ thể, HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp gần nhất.



3. Liên danh giữa Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần Tư vấn SCI, Công ty cổ phần SCI E&C đang đàm phán với Chủ đầu tư để ký kết hợp đồng thực hiện một số dự án tại Lào. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

- 3.1 Dự án 1 - Dự án nhà máy thủy điện Nậm Mô 2, tại CHDCND Lào: Có công suất đến 120 MW (+10% COL), giá trị hợp đồng khoảng 48 - - 52 triệu USD. Thông tin dự án và nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 2 đính kèm.
  - 3.2 Dự án 2 - Dự án nhà máy thủy điện Nậm Sam 3A, tại CHDCND Lào: Có công suất đến 45 MW (+ 10%COL), giá trị hợp đồng khoảng 58 -:- 60 triệu USD. Nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 3 đính kèm.
  - 3.3 Dự án 3 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 70 MW -:- 80 MW, giá trị hợp đồng khoảng 100 -:- 120 triệu USD. Nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 4 đính kèm.
  - 3.4 Dự án 4 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 120 MW -:- 140 MW, giá trị hợp đồng khoảng 160 -:- 185 triệu USD. Nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 4 đính kèm.
  - 3.5 Dự án 5 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 135 MW -:- 160 MW, giá trị hợp đồng khoảng 160 -:- 200 triệu USD. Nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 4 đính kèm.
- Giao cho HĐQT Công ty cổ phần SCI đàm phán, quyết định chi tiết các điều khoản, việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế / thỏa thuận có liên quan với Chủ đầu tư, Công ty cổ phần SCI E&C (*Công ty con chuyên về thi công xây lắp trong hệ thống các công ty con của SCI*), Công ty cổ phần tư vấn SCI (*Công ty con chuyên về tư vấn xây dựng trong hệ thống các công ty con của SCI*), bao gồm cả việc điều chỉnh các nội dung ký kết ban đầu (nếu có) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích hợp pháp cao nhất của Công ty, để kịp thời nắm bắt cơ hội, thực hiện các dự án trên theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Việc thực hiện các nội dung này, HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhân:**

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT



**Nguyễn Công Hùng**

## PHỤ LỤC 1

### NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA THỎA THUẬN LIÊN DANH

#### I. Các thành viên liên danh

1. Công ty cổ phần SCI
2. Công ty cổ phần SCI E&C: Công ty con chuyên về thi công xây lắp trong hệ thống các công ty con của SCI
3. Công ty cổ phần tư vấn SCI: Công ty con chuyên về tư vấn xây dựng trong hệ thống các công ty con của SCI
4. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh là: “Liên danh SCI”. Trong thỏa thuận liên danh này, cụm từ “Liên danh” sẽ được hiểu là Liên danh SCI.

#### II. Phân công trách nhiệm

Các Bên nhất trí ủy quyền cho Công ty Cổ phần SCI làm thành viên đứng đầu liên danh. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện các công việc thuộc Hợp đồng theo bảng dưới đây:

TT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận
1	Công ty Cổ phần SCI (Thành viên đứng đầu liên danh – Bên A)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Ký thư chào thầu. Ký toàn bộ các văn bản, tài liệu, biên bản ghi nhớ để giao dịch với Chủ đầu tư trong quá trình tham dự thầu;</li><li>- Chủ trì quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với Chủ đầu tư cùng với đại diện Các Bên;</li><li>- Quản lý thực hiện Hợp đồng. Đại diện cho Liên danh trực tiếp làm việc với Chủ đầu tư và các bên liên quan về việc thực hiện Hợp đồng, bao gồm cả việc ký kết các công văn, văn bản, tài liệu liên quan.</li><li>- Đại diện Liên danh làm việc với các cơ quan chính phủ Lào (Cơ quan thuế.../.) để giải quyết các vấn đề liên quan đến Hợp đồng.</li><li>- Thực hiện bảo đảm/bảo lãnh cho Chủ đầu tư theo Hợp đồng.</li><li>- Đại diện Liên danh, xuất hóa đơn giá trị khối lượng công việc thực hiện cho Chủ đầu tư và nhận các khoản tạm ứng/thanh toán từ Chủ đầu tư. Phân chia và thanh toán giá trị thực hiện tương ứng cho Các Bên.</li><li>- Được quyền giữ lại số tiền mà Chủ đầu tư đã thanh toán nhằm đảm bảo cho nghĩa vụ mở bảo lãnh theo yêu cầu từ phía Ngân hàng và bảo đảm nghĩa vụ/trách nhiệm trước Chủ đầu tư theo Hợp đồng.</li><li>- Mua bảo hiểm công trình trong quá trình xây dựng.</li></ul>
2	Công ty cổ phần Tư vấn SCI	<ul style="list-style-type: none"><li>- Khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn.</li><li>- Thiết kế kỹ thuật (Basic Design).</li></ul>

TT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận
	(Thành viên liên danh – Bên B)	- Thiết kế chi tiết (Detailed Design). - Thực hiện vai trò giám sát thi công của tổng thầu.
3	Công ty cổ phần SCI E&C (Thành viên liên danh – Bên C)	- Mua sắm, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót của Dự án theo Hợp đồng. - Mua bảo hiểm rủi ro cho thiết bị và nhân sự tham gia thi công xây dựng.

- Các Bên thống nhất rằng:
- + Mỗi Bên sẽ chịu mọi trách nhiệm theo Hợp đồng và luật áp dụng đối với phạm vi công việc của mình. Bên A (Thành viên đứng đầu, đại diện cho Liên danh) chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư về việc thực hiện Hợp đồng/Thỏa thuận, các thành viên liên danh (Bên B và Bên C) chịu trách nhiệm trước Bên A và Chủ đầu tư về phạm vi công việc của mình. Cho mục đích này, Bên A có quyền điều phối toàn bộ hoặc một phần phạm vi công việc của Bên B và Bên C cho Bên A hoặc một bên thứ 3 thực hiện nếu Bên B và Bên C không đáp ứng được yêu cầu công việc theo Hợp đồng hoặc vì lợi ích chung của Các Bên.
- + Bên B và Bên C có trách nhiệm xuất hóa đơn tương ứng cho phần giá trị mà mình thực hiện cho Thành viên đứng đầu liên danh.
- + Phí bảo lãnh cho các bảo lãnh theo quy định của Hợp đồng, Phí mua bảo hiểm công trình trong quá trình xây dựng, sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thực hiện của Bên B và Bên C.
- + Thuế Thu nhập doanh nghiệp (CIT) sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thực hiện của Các Bên. Thuế Thu nhập cá nhân (PIT): Theo bảng kê khai nhân sự của Các Bên.
- + Chênh lệch tỷ giá (nếu có) khi Bên A nhận thanh toán từ Chủ đầu tư và thanh toán lại cho Bên B và Bên C sẽ phân bổ cho các Bên theo tỷ lệ phân chia phạm vi công việc.
- + Các khoản giảm trừ của Chủ đầu tư (nếu có) sẽ được phân bổ Các Bên theo thỏa thuận hoặc Bên có lỗi trong việc thực hiện Hợp đồng.
- + Giá trị cho phạm vi công việc của Các Bên sẽ được tính toán và bổ sung vào Thỏa thuận liên danh sau khi hoàn thành thương thảo, Chủ đầu tư trao thầu và ký kết Hợp đồng. Tùy tính chất cụ thể của từng Gói thầu, các bên sẽ thông nhất tỷ lệ chi phí của Bên A và các Bên.

### III. Thành lập ban điều hành Dự án

Để thuận tiện cho việc quản lý thực hiện Hợp đồng trong trường hợp được Chủ đầu tư giao thầu, Các Bên thống nhất:

- Thành lập Ban điều hành Dự án trực thuộc Thành viên đứng đầu liên danh – Công ty cổ phần SCI; hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được Công ty cổ phần SCI giao, có con dấu riêng.
- Các Bên có quyền cử nhân sự cùng tham gia Ban điều hành. Cơ cấu tổ chức Ban điều hành gồm có:
  - + 01 Giám đốc Ban điều hành.

- + Từ 01 -- 03 Phó Giám đốc Ban điều hành.
- + Các bộ phận chức năng nghiệp vụ.
- + Ban điều hành đại diện cho Thành viên đứng đầu liên danh (Công ty cổ phần SCI) và Liên danh SCI trao đổi và ký kết văn bản/tài liệu với Chủ đầu tư/Đại diện của Chủ đầu tư, Nhà tư vấn và các bên liên quan để triển khai công việc của Hợp đồng tại Công trường như: Tiếp nhận các chỉ dẫn từ phía Chủ đầu tư, Bàn giao mặt bằng, Hồ sơ nghiệm thu/mốc thanh toán, đệ trình Nhà thầu phụ, nhà cung cấp, các biên bản họp, các báo cáo.../.
- + Đại diện cho Thành viên đứng đầu liên danh (Công ty cổ phần SCI) và Liên danh SCI trao đổi, ký kết văn bản/tài liệu với các cá nhân, các cơ quan có thẩm quyền của Chính phủ Lào, Việt Nam để triển khai và giải quyết các công việc liên quan đến Dự án như: Cộng đồng dân cư khu vực Dự án, chính quyền cấp Xã, Huyện, Tỉnh, Bộ, Cơ quan kiểm lâm, cơ quan công an, cơ quan hải quan.../.
- + Thực hiện các công việc khác do Công ty cổ phần SCI giao theo thẩm quyền của Thành viên đứng đầu liên danh hoặc Liên danh SCI thống nhất giao.

## PHỤ LỤC 2 NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA HỢP ĐỒNG NẠM MÔ 2

**Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Công ty TNHH MTV Năng lượng Nậm Mô 2 (Chủ đầu tư).**

Tên Dự án : Nhà máy thủy điện Nậm Mô 2

Công suất LM : 120 MW + 10% COL

Số tổ máy : 02 tổ

Địa điểm : Tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Chủ đầu tư : Công ty TNHH MTV Năng lượng Nậm Mô 2 (NAMMO 2 HYDROPOWER COMPANY LIMITED), là một Công ty được thành lập theo luật pháp nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và có địa điểm kinh doanh chính tại 88, Xã Nongbeuk-Tay, Huyện Sikhottabong, thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào.

### **1. Nội dung và phạm vi công việc**

- Dự án Nhà máy thủy điện Nam Mo 2 đang thi công dở dang. Chủ đầu tư đã lựa chọn và giao cho Liên danh SCI nhận bàn giao nguyên trạng và thực hiện các Công việc bao gồm thiết kế (điều chỉnh), mua sắm (không bao gồm cung cấp thiết bị cơ điện và trạm phân phối), vận chuyển, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót (nếu có) thuộc Dự án thủy điện Nậm Mo 2 tại tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
- Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như dự thảo tại Phụ lục 1 [Nội dung chủ yếu của thỏa thuận liên danh] kèm theo Tờ trình này.

### **2. Địa điểm và tiến độ thực hiện**

- Địa điểm thi công: Tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Mốc tiến độ hoàn thành dự kiến là Quý 3/2025. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

### **3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán**

#### **3.1. Giá trị Hợp đồng**

- Giá trị hợp đồng khoảng: 48 -:- 52 triệu Đô la Mỹ

#### **3.2. Tạm ứng và Thanh toán**

##### **a) Tạm ứng:**

- Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng. Toàn bộ số tiền tạm ứng sẽ được khấu trừ vào các đợt thanh toán.

##### **b) Thanh toán:**

- Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị theo các mốc thanh toán. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
- Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng USD, đồng tiền thanh toán là USD và LAK.

### **4. Bảo lãnh Hợp đồng**

Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư các loại bảo lãnh sau đây theo mẫu được Chủ đầu tư chấp thuận:

- Bảo lãnh tiền ứng
- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng
- Bảo lãnh bảo hành

**5. Nhà thầu phụ và nhà cung cấp**

- Thiết bị cơ điện và trạm phân phối: Chủ đầu tư lựa chọn.
- Các hạng mục khác: Nhà thầu tự lựa chọn và thực hiện.

**6. Phạt Hợp đồng**

- Mức bồi thường thiệt hại chậm trễ theo giá trị sản lượng phát điện trong thời gian chậm trễ.

- Đảm bảo công suất thử nghiệm nghiệm thu:

Nhà thầu đảm bảo rằng Công trình xây dựng sẽ được đảm bảo cho thiết bị hoạt động không thấp hơn 100% Công suất thiết kế (120MW + 10% COL, dưới đây được gọi là “*Công suất yêu cầu tối thiểu*”) sau khi thực hiện các Thử nghiệm khi hoàn thành.

Trong trường hợp không đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu do lỗi từ phía công trình xây dựng thì Bên B có thể lựa chọn:

- Thực hiện (hoặc yêu cầu thực hiện) các sửa đổi, cải tiến, thiết kế lại, sửa chữa hoặc tái thiết cần thiết để Công trình xây dựng đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu; hoặc
- Bồi thường thiệt hại như sau: Tổng giá trị sản lượng điện thấp hơn Công suất yêu cầu tối thiểu *nhân với* Thời gian tô nhượng *nhân với* Giá điện năng tại thời điểm cuối mỗi năm.



## **PHỤ LỤC 3**

### **NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA HỢP ĐỒNG NẬM SAM 3A**

**Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Công ty TNHH MTV Năng lượng Nậm Sam 3A (Chủ đầu tư).**

Tên Dự án : Nhà máy thủy điện Nậm Sam 3A

Công suất LM : 45 MW + 10% COL

Số tổ máy : 02 tổ

Địa điểm : Tỉnh Houaphanh, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Chủ đầu tư : Công ty TNHH MTV Năng lượng Nậm Sam 3A (NAM SAM 3A POWER SOLE COMPANY LIMITED), là một Công ty được thành lập theo luật pháp nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và có địa điểm kinh doanh chính tại 88, Xã Nongbeuk-Tay, Huyện Sikhottabong, thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào.

#### **1. Nội dung và phạm vi công việc**

- Chủ đầu tư đã lựa chọn và giao cho Liên danh SCI thực hiện các Công việc bao gồm: Khảo sát, thiết kế, mua sắm, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót (nếu có) thuộc Dự án thủy điện Nam Sam 3A tại tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
- Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như dự thảo tại Phục lục 1 [Nội dung chủ yếu của thỏa thuận liên danh] kèm theo Tờ trình này.

#### **2. Địa điểm và tiến độ thực hiện**

- Địa điểm thi công: Tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Mốc tiến độ hoàn thành dự kiến là Quý 3/2025. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

#### **3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán**

##### **3.3. Giá trị Hợp đồng**

- Giá trị hợp đồng khoảng: 58 -:- 60 triệu Đô la Mỹ

##### **3.4. Tạm ứng và Thanh toán**

###### **c) Tạm ứng:**

- Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng. Toàn bộ số tiền tạm ứng sẽ được khấu trừ vào các đợt thanh toán.

###### **d) Thanh toán:**

- Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị theo các mốc thanh toán. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
- Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng USD, đồng tiền thanh toán là USD và LAK.

#### **4. Bảo lãnh Hợp đồng**

Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư các loại bảo lãnh sau đây theo mẫu được Chủ đầu tư chấp thuận:

- Bảo lãnh tiền ứng
- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng

- Bảo lãnh bảo hành

**5. Phạt Hợp đồng**

- Mức bồi thường thiệt hại chậm trễ theo giá trị sản lượng phát điện trong thời gian chậm trễ.

- Đảm bảo công suất thử nghiệm nghiệm thu:

Nhà thầu đảm bảo rằng Công trình sẽ được bố trí 2 tổ máy, mỗi tổ có công suất 22.5MW +10% vượt tải liên tục, tổng công suất lắp đặt: 45MW + 10% vượt tải liên tục – tương đương 49,5MW (dưới đây được gọi là “*Công suất yêu cầu tối thiểu*”) sau khi thực hiện các Thử nghiệm khi hoàn thành

Trong trường hợp Công trình không đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu thì Bên B có thể lựa chọn:

(iii) Thực hiện (hoặc yêu cầu thực hiện) các sửa đổi, cải tiến, thiết kế lại, sửa chữa hoặc tái thiết cần thiết để Công trình xây dựng đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu; hoặc

(iv) Bồi thường thiệt hại như sau: Tổng giá trị sản lượng điện thấp hơn Công suất yêu cầu tối thiểu *nhân với* Thời gian tô nhượng *nhân với* Giá điện năng tại thời điểm cuối mỗi năm.

**PHỤ LỤC 4**  
**NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA HỢP ĐỒNG CHO**  
**DỰ ÁN 3, DỰ ÁN 4; DỰ ÁN 5**

**Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Chủ đầu tư.**

**1. Nội dung và phạm vi công việc**

Công việc bao gồm: Khảo sát, thiết kế, mua sắm, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót (nếu có).

Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như dự thảo tại Phụ lục 1 [Nội dung chủ yếu của thỏa thuận liên danh] kèm theo Tờ trình này.

**2. Địa điểm và tiến độ thực hiện**

- Địa điểm thi công: Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Tiến độ tuân thủ theo tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

**3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán**

**3.5. Giá trị Hợp đồng**

- Giá trị hợp đồng ước tính:
  - + Dự án 3 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 70 MW -:- 80 MW, giá trị hợp đồng khoảng 100 -:- 120 triệu USD.
  - + Dự án 4 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 120 MW -:- 140 MW, giá trị hợp đồng khoảng 160 -:- 185 triệu USD.
  - + Dự án 5 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 135 MW -:- 160 MW, giá trị hợp đồng khoảng 160 -:- 200 triệu USD.

**3.6. Tạm ứng và Thanh toán**

**e) Tạm ứng:**

- Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng.
- Toàn bộ tiền tạm ứng Hợp đồng sẽ được khấu trừ vào các đợt thanh toán.

**f) Thanh toán:**

- Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị theo các mốc thanh toán. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
- Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng USD, đồng tiền thanh toán là USD và LAK.

**4. Bảo lãnh Hợp đồng**

Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư các loại bảo lãnh sau đây theo mẫu được Chủ đầu tư chấp thuận:

- Bảo lãnh tiền ứng
- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng
- Bảo lãnh bảo hành

**5. Phạt Hợp đồng**

- Mức bồi thường thiệt hại chậm trễ theo giá trị sản lượng phát điện trong thời gian chậm trễ.
- Đảm bảo công suất thử nghiệm nghiệm thu:  
Nhà thầu đảm bảo rằng Công trình sẽ được lắp đặt thiết bị đảm bảo hoạt động không thấp hơn 100% Công suất thiết kế (bao gồm cả phần vượt tải liên tục nếu Chủ đầu tư yêu cầu,

dưới đây được gọi là “*Công suất yêu cầu tối thiểu*”) sau khi thực hiện các Thử nghiệm khi hoàn thành.

Trong trường hợp Công trình không đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu thì Bên B có thể lựa chọn:

- (v) Thực hiện (hoặc yêu cầu thực hiện) các sửa đổi, cải tiến, thiết kế lại, sửa chữa hoặc tái thiết cần thiết để Công trình xây dựng đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu; hoặc
- (vi) Bồi thường thiệt hại như sau: Tổng giá trị sản lượng điện thấp hơn Công suất yêu cầu tối thiểu *nhân với* Thời gian tô nhượng *nhân với* Giá điện năng tại thời điểm cuối mỗi năm.



## DỰ THẢO

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
BẰNG HÌNH THỨC HỌP TRỰC TUYẾN****Mục tiêu của Quy chế:**

- *Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;*
- *Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông theo chương trình của Đại hội, quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần SCI và quy định của pháp luật.*
- *Đảm bảo quy định hạn chế tập trung đông người theo chủ trương của Nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả Quý cổ đông có thể tham dự, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông từ nhiều địa điểm khác nhau.*

**CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Đối tượng áp dụng**

Tất cả các cổ đông và người được cổ đông ủy quyền tham dự họp lệ, khách mời Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần SCI đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI và quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 2. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này được áp dụng để tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần SCI bằng hình thức trực tuyến và quy định về việc biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

**1. Cổ đông:** là người sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty Cổ phần SCI, có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ chốt ngày 16/03/2023 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc là người được cổ đông ủy quyền họp lệ bằng văn bản và đã được CÔNG TY cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

**2. Đại hội trực tuyến:** là hình thức tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sử dụng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet, cho phép cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể tham dự đại hội, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.

**3. Địa điểm tổ chức Đại hội trực tuyến:** bao gồm địa điểm chính và các địa điểm khác. Trong đó, địa điểm chính là nơi Đoàn Chủ tịch tham dự và chủ trì cuộc họp, các địa điểm khác là nơi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống EzGSM bằng Tài khoản truy cập đã được CÔNG TY cung cấp để tham dự Đại hội trực tuyến.



**4. Bỏ phiếu điện tử:** Là việc cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử thông qua Hệ thống EzGSM theo quy định tại Quy chế này.

**5. Phương tiện điện tử:** là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự.

**6. Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến:** là việc cổ đông sử dụng Thông tin đăng nhập để truy cập vào hệ thống và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của CÔNG TY.

**7. Thông tin đăng nhập:** Bao gồm **Tên đăng nhập** (Username) và **Mật khẩu** (Password) được CÔNG TY cung cấp duy nhất cho từng cổ đông tại thư mời họp. Cổ đông có trách nhiệm bảo mật thông tin đăng nhập và các yếu tố định danh khác để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền sử dụng Thông tin đăng nhập để tham dự và bỏ phiếu trên hệ thống.

**8. Phiên đăng nhập (Session):** Là thời gian tính từ thời điểm cổ đông truy cập thành công vào Hệ thống cho đến khi: (i) hoặc là cổ đông thực hiện đăng xuất khỏi Hệ thống; (ii) hoặc cổ đông truy cập trên thiết bị khác; (iii) hoặc thời gian tổ chức Đại hội trực tuyến đã kết thúc; (iv) hoặc cổ đông tắt ngang (close) Hệ thống.

**9. Hệ thống:** là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành chương trình Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

**10. Thời gian mở cửa Hệ thống:** là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu, đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và có thể biểu quyết các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội. Hệ thống sẽ đóng truy cập theo thông báo của Chủ tọa hoặc Ban Tổ chức Đại hội.

## CHƯƠNG II. NỘI DUNG QUY CHẾ

### Điều 4. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội trực tuyến

1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến theo đúng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI và theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cổ đông đăng ký tham dự đại hội theo quy định tại Quy chế này là cơ sở xác định tỷ lệ cổ đông tham dự để tiến hành tổ chức Đại hội trực tuyến.

3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có sự tham dự của số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Tại thời điểm khai mạc Đại hội, số lượng cổ đông được xác định tham dự Đại hội trực tuyến được định nghĩa tại Điều 3.

Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết, trong vòng 30 phút kể từ thời điểm xác định khai mạc Đại hội, Người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

4. Hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Hệ thống phải được duy trì hoạt động an toàn và ổn định, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu kết nối, tham dự của các cổ đông.

- Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, đường truyền, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp trực tuyến.

- Đảm bảo an toàn thông tin, giữ bí mật Tài khoản truy cập vào Hệ thống. Mọi thông tin tiếp nhận và cung cấp trên Hệ thống đảm bảo nguyên tắc bảo mật thông tin và phù hợp với các quy định của Luật an toàn thông tin mạng.

- Dữ liệu điện tử của chương trình Đại hội trực tuyến phải được ghi nhận, lưu giữ và sử dụng theo đúng quy định.

#### **Điều 5. Điều kiện tham dự đại hội**

Các cổ đông của CÔNG TY theo danh sách chốt ngày 16/3/2023 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp, đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông hoặc ủy quyền cho đại diện của cổ đông tham dự họp theo hình thức trực tuyến, biểu quyết điện tử. Trường hợp cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội, thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện tham dự.

#### **Điều 6. Khách mời tại địa điểm chính tổ chức Đại hội trực tuyến**

Bao gồm người giữ các chức danh quản lý của Công ty Cổ phần SCI, đại diện các cơ quan quản lý nhà nước, đại diện công ty kiểm toán.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông**

- Tham dự Đại hội trực tuyến và thực hiện biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI, Quy chế này và các hướng dẫn trên website: <http://www.scigroup.vn>

- Có quyền phát biểu ý kiến, thảo luận tại Đại hội theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

- Tuân thủ sự điều hành của Đoàn Chủ tịch, không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

- Phải đăng ký thông tin số điện thoại di động, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác để Ban Tổ chức đại hội gửi thư mời họp và/hoặc tài liệu hướng dẫn thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin đã đăng ký. Trường hợp cần điều chỉnh thông tin hay hướng dẫn, cổ đông liên hệ Ban tổ chức đại hội theo số điện thoại đã được ghi trên Thư mời họp/Thông báo mời họp.

- Cổ đông phải chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.

- Mọi kết quả bỏ phiếu điện tử của cổ đông được xem là ý chí của cổ đông. Kết quả bỏ phiếu qua phương thức điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý như bỏ phiếu tại Đại hội trực tiếp.

- Cổ đông được sử dụng thông tin đăng nhập do CÔNG TY cung cấp để truy cập, tham dự và thực hiện bỏ phiếu điện tử cho toàn bộ nội dung biểu quyết của Đại hội. Cổ đông phải chịu trách nhiệm và không được khiếu nại khi cổ đông thoát khỏi hệ thống vì bất kỳ lý do gì hoặc để người khác sử dụng Thông tin đăng nhập của mình truy

cập vào Hệ thống trong thời gian diễn ra Đại hội tính từ thời điểm Hệ thống mở cửa cho việc đăng ký tham dự, thảo luận, biểu quyết đến lúc đóng Hệ thống.

- Cổ đông có trách nhiệm bảo mật thông tin đăng nhập của mình để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền tham dự và bỏ phiếu điện tử trên hệ thống. CÔNG TY sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất thông tin đăng nhập. Trường hợp ủy quyền tham dự Đại hội, cổ đông và người được ủy quyền phải chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử theo thông tin đăng nhập đã được cấp.

- Trường hợp cổ đông sau khi đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không thể tham dự liên tục đến hết chương trình, có thể thực hiện biểu quyết đối với các nội dung cần xin ý kiến cổ đông trước khi đăng xuất Hệ thống.

#### **Điều 8. Ban Tổ chức đại hội**

1. Ban Tổ chức đại hội là cơ quan do Hội đồng quản trị thành lập. Số lượng và thành phần Ban Tổ chức đại hội do Hội đồng quản trị quyết định.

2. Ban Tổ chức đại hội có trách nhiệm sau đây:

a. Thực hiện các công việc theo quy định tại Quy chế này.

b. Hướng dẫn, đầu mối giải đáp các thắc mắc của cổ đông về việc đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

c. Chuẩn bị phương tiện điện tử, cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

d. Thực hiện các công việc khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 9. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban Tổ chức đại hội. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên.

2. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông có trách nhiệm:

a. Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động CÔNG TY và Quy chế này.

b. Báo cáo trước Đại hội trực tuyến về tỷ lệ cổ đông tham dự đại hội.

3. Phương thức kiểm tra: Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông căn cứ vào thông tin đăng nhập từ Tài khoản của các cổ đông để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.

#### **Điều 10. Đoàn Chủ tịch**

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Điều hành Đại hội trực tuyến theo đúng Quy chế này và nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội;

- Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số;



- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

### 3. Quyền của Đoàn Chủ tịch:

- Đoàn Chủ tịch có quyền thực hiện các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội trực tuyến một cách hợp lệ và có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp:

- Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội trực tuyến sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

### **Điều 11. Ban Thư ký**

Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Ban thư ký cuộc họp. Ban thư ký thực hiện các công việc sau:

a. Tổng hợp các ý kiến của cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến và gửi cho Đoàn Chủ tịch.

b. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ diễn biến của Đại hội trực tuyến và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội

c. Soạn thảo Biên bản và Nghị quyết để đại hội thông qua trước khi kết thúc đại hội.

d. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

### **Điều 12. Ban Kiểm phiếu**

Chủ tọa giới thiệu thành viên Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu có các quyền và nghĩa vụ như sau:

1. Hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết, bầu cử tại Đại hội trực tuyến.

2. Tiến hành kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử;

3. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử trước Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 13. Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến (Check-in)**

1. Mỗi cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của CÔNG TY được cung cấp một và chỉ một tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng để tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Cổ đông khi nhận được thư mời họp có thông tin liên quan đến việc đăng nhập vào hệ thống và các yếu tố định danh khác phải chịu trách nhiệm bảo mật thông tin của mình để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền tham dự và bỏ phiếu trên hệ thống; chuẩn bị thiết bị và kết nối Internet để có thể truy cập và sử dụng phần mềm ĐHĐCĐ trực tuyến theo đúng hướng dẫn của CÔNG TY. Công ty Cổ phần SCI sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo chương trình chung, nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất thông tin đăng nhập hoặc lỗi truy cập do thiết bị và đường truyền của riêng cổ đông.

2. Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ cho CÔNG TY theo quy định. Đồng thời để bảo mật thông tin cá nhân cho cổ đông, CÔNG TY có thể yêu cầu cổ đông cung cấp lại thông tin cá nhân, tối thiểu bao gồm: Số CMND/CCCD, Số

điện thoại di động, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ liên lạc. CÔNG TY có thể gửi thông tin tên đăng nhập và mật khẩu để cổ đông tham dự và biểu quyết thông qua hòm thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông.

3. Công ty Cổ phần SCI khuyến nghị: khi nhận được thông tin đăng nhập tối thiểu bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu, cổ đông nên truy cập vào hệ thống để tiến hành đổi mật khẩu đăng nhập để đảm bảo bảo mật thông tin.

4. Cổ đông được tính là tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến khi và chỉ khi đã xác nhận đăng ký tham dự thành công trên hệ thống.

5. Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến sau khi cuộc họp đã khai mạc thì vẫn được đăng ký tham dự và có quyền biểu quyết sau khi hoàn thành đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

6. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Theo đó, với đại diện được ủy quyền, nếu bên được ủy quyền không phải cổ đông của CÔNG TY, sau khi nhận được ủy quyền bằng văn bản của bên ủy quyền và bên được ủy quyền có xác nhận hợp lệ, CÔNG TY sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên được ủy quyền để đại diện theo ủy quyền tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. Công ty Cổ phần SCI cung cấp thông tin đăng nhập cho đại diện được ủy quyền qua hòm thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về CÔNG TY.

7. Cổ đông có thể hủy bỏ ủy quyền đã thực hiện nhưng phải gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền cho công ty trước lúc khai mạc Đại hội. Hủy bỏ ủy quyền không có hiệu lực nếu người đại diện theo ủy quyền đã tiến hành xác nhận tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu biểu quyết/bầu cử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung trong Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông.

## **Điều 14. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

### **1. Thời điểm biểu quyết**

a. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm mở hiệu lực biểu quyết trên hệ thống đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết theo tuyên bố của Chủ tọa Đại hội. Trường hợp cổ đông đã biểu quyết nhưng muốn thay đổi ý kiến thì phải thực hiện thay đổi trước thời điểm kết thúc biểu quyết. Ý kiến biểu quyết sau cùng được Hệ thống ghi nhận trước thời điểm kết thúc biểu quyết là ý kiến hợp lệ và được ghi nhận vào kết quả kiểm phiếu.

b. Trước khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông chỉ được biết kết quả bỏ phiếu của mình. Sau khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông sẽ biết được kết quả biểu quyết chung đối với từng nội dung do Đoàn Chủ tịch hoặc Ban kiểm phiếu công bố.

### **2. Cách biểu quyết**

a. Cổ đông sử dụng Thông tin đăng nhập được CÔNG TY cung cấp tại Thư mời để truy cập vào website: <https://ezgsm.fpts.com.vn> theo hướng dẫn được đăng tải trên website: <http://www.scigroup.vn> để thực hiện biểu quyết.

b. Cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” đối với từng nội

dung xin ý kiến và nhấn nút “**Biểu quyết**” để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống. Trước khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông có thể thay đổi ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu chọn lại ý kiến biểu quyết và nhấn nút “**Thay đổi biểu quyết**” để xác nhận ý kiến biểu quyết sau cùng.

Tùy theo diễn biến và Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông dự kiến, việc bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội có thể chia thành nhiều lần biểu quyết khác nhau. Cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến tuân thủ thời gian biểu quyết tương ứng với từng lần theo tuyên bố của Chủ tọa và thông báo của hệ thống bỏ phiếu điện tử. Cổ đông bỏ phiếu biểu quyết với tất cả các nội dung của cùng một lần biểu quyết. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu tồn tại nội dung biểu quyết chưa được đại biểu cho ý kiến (không đánh dấu chọn vào ô nào). Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ cảnh báo nếu phiếu không hợp lệ, cổ đông có trách nhiệm điều chỉnh phiếu hợp lệ và gửi kết quả về hệ thống. Phiếu không hợp lệ không được hệ thống ghi nhận và cổ đông được coi là tham dự nhưng không tiến hành bỏ phiếu với nội dung đó (Phiếu không thu về).

c. Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông.

d. Khi điều hành đại hội, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về số hotline theo thông báo của Ban Tổ chức đại hội để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống theo Thông tin đăng nhập là kết quả cuối cùng và không được phép khiếu nại/khiếu kiện liên quan đến kết quả này.

e. Trường hợp chương trình họp được bổ sung nội dung do cổ đông/nhóm cổ đông kiến nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cổ đông tiến hành biểu quyết bổ sung với nội dung đó. Nếu cổ đông không tiến hành biểu quyết bổ sung thì được coi là không biểu quyết với những nội dung này.

f. Cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử nhiều lần nhưng không thể hủy kết quả bỏ phiếu trên hệ thống

### **3. *Thế lệ biểu quyết***

- a. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với một đơn vị biểu quyết;
- b. Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3,4 và 6 Điều 148

Luật Doanh nghiệp:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần mỗi loại;
- Thành đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
- Tổ chức lại, giải thể công ty.

- c. Nghị quyết về các nội dung khác trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này và khoản 3,4, 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- d. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### **4. Cách thức và Kết quả biểu quyết**

- a. Ban kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội có trách nhiệm kiểm tra kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả biểu quyết.
- b. Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu không thu về và tỷ lệ trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- c. Tất cả các phiếu thu về được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận đều là phiếu hợp lệ.
- d. Phiếu biểu quyết của mỗi đại biểu đều được hệ thống ghi nhận theo: Số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến.
- e. Kết quả biểu quyết được Đoàn Chủ tịch hoặc Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội trực tuyến.

#### **Điều 15. Thảo luận tại Đại hội trực tuyến**

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.
2. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến.
3. Cổ đông có thể thảo luận tại Đại hội trực tuyến bằng hình thức phát biểu trực tuyến hoặc gửi ý kiến thông qua các phương thức kết nối trực tiếp được CÔNG TY hướng dẫn trên website Công ty. Ban thư ký có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của cổ đông và gửi cho Đoàn Chủ tịch, đồng thời lưu lại tên cổ đông, mã cổ đông (nếu có) và nội dung câu hỏi.
4. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận; sẽ truất quyền tham dự Đại hội khi cổ đông cố tình không chấp hành các quy định của Đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.
5. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được CÔNG TY tiếp tục trả lời cho cổ đông theo hình thức phù hợp.

#### **Điều 16. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung tại Đại hội trực tuyến phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

### CHƯƠNG III. HIỆU LỰC THI HÀNH

#### Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần SCI bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử bao gồm 17 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**Nguyễn Công Hùng**